

Bản án số: 55/2024/HS-PT
Ngày: 20-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

Các Thẩm phán: Ông Thái Văn Hà;
Bà Đỗ Thị Thắm.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Huỳnh Thị Khánh Nhi là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:**
Bà Võ Thị Lệ Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 37/2024/TLPT-HS ngày 18 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Đức T do có kháng cáo của bị hại Phạm Thị Kiều L đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2024/HS-ST ngày 17 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Nguyễn Đức T, sinh ngày 02/02/1991 tại tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Khu phố C, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn D và bà Trần Thị C; Vợ: Nguyễn Thị P, con: có 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, bị cáo vắng mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Phạm Thị Kiều L, sinh năm: 1998 (Có mặt).

Trú tại: Thôn T, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Đặng Tấn H, sinh năm 1966; Trú tại: Thôn V, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định.

Bà Đào Thị K, sinh năm 1966; Trú tại: Thôn V, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định.

Đại diện theo uỷ quyền cho ông Đặng Tấn H, bà Đào Thị K: Bà Phạm Thị S; sinh năm 1981; Trú tại: Tổ C, khu phố G, phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 20/6/2023, Nguyễn Đức T (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô tải biển số 77C-195.19 do Phạm Thị S, sinh năm 1981 ở phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định làm chủ sở hữu đi từ phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định vào khu công nghiệp Đ, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định để chở gạch. Khoảng 11 giờ cùng ngày, T điều khiển xe chở gạch đi từ khu công nghiệp Đ ra đến Quốc lộ A thì T cho xe rẽ phải đi theo hướng Bắc - Nam đến đoạn đường có mở dải phân cách thuộc thôn Đ, xã M, nơi có biển báo “Cấm ô tô quay đầu” trên lề đường phía Tây. T thấy đường vắng và muốn đi nhanh hơn nên T đã quay đầu xe tại đoạn mở này. Khi xe ô tô tải của T đã qua dải phân cách, sang phần đường phía Đông thì cũng là lúc Huỳnh Phát T1 điều khiển xe mô tô biển số 59A3-269.46 theo hướng Nam - Bắc chở Phạm Thị Kiều L ngồi sau trên làn đường sát với dải phân cách cũng vừa đến tông vào phần thân bên phải gần đuôi xe ô tô tải biển số 77C-195.19 gây ra tai nạn giao thông.

Hậu quả: Sau khi xảy ra tai nạn Huỳnh Phát T1 và Phạm Thị Kiều L bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B thì T1 tử vong, xe mô tô bị hư hỏng.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông được mô tả tại sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường lập ngày 20/6/2023.

Ngày 03/7/2023, Trung tâm pháp y tỉnh B có bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 188/PY-TT, kết luận nguyên nhân chết của Huỳnh Phát T1 do chấn thương sọ não vỡ sọ, chảy máu nội sọ chèn ép não + đa chấn thương điều trị không hồi phục.

Theo kết luận giám định pháp y về thương tích số 230/2023/PY-TT ngày 04/8/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh B, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Phạm Thị Kiều L là 45%.

Tại Kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐGTS ngày 22/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện P, kết luận trị giá thiệt hại xe mô tô biển số 77D1-759.54 là 82.377.000 đồng.

Về dân sự: Đại diện gia đình bị hại Huỳnh Phát T1 yêu cầu bồi thường số tiền 300.000.000 đồng và 2/3 số tiền sửa xe mô tô biển số 59A3-269.46; Phạm Thị Kiều L yêu cầu bồi thường số tiền 245.917.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Đức T và Phạm Thị S đã liên đới bồi thường cho gia đình bị hại Huỳnh Phát T1 số tiền 158.000.000 đồng; bồi thường cho bị hại Phạm Thị Kiều L số tiền 30.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 xe ô tô tải biển số 77C-195.19; 01 xe mô tô biển số 59A3-269.46. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã xử lý giao xe ô tô biển số 77D1-759.54 cho Phạm Thị S quản lý; trả lại xe mô tô biển số 59A3-269.46 cho gia đình người bị hại.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2024/HS-ST ngày 17 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/01/2024).

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bà Phạm Thị S bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại Huỳnh Phước T2 số tiền 458.000.000 đồng (bốn trăm năm mươi tám triệu đồng), trừ số tiền 158.000.000 đồng đã bồi thường trước; còn phải bồi thường số tiền 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng). Bồi thường hai lần, ngày 28/12/2023 (Âm lịch) bồi thường số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng) và ngày 29/02/2024 (Â Lịch) bồi thường số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).

Buộc bà Phạm Thị S bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bị hại Phạm Thị Kiều L số tiền 57.598.871 đồng (năm mươi bảy triệu năm trăm chín mươi tám nghìn tám trăm bảy mươi một đồng), trừ số tiền 30.000.000 đồng đã bồi thường trước, còn phải bồi thường số tiền 20.598.871 đồng (hai mươi bảy triệu năm trăm chín mươi tám nghìn tám trăm bảy mươi một đồng).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 01/02/2024 bị hại Phạm Thị Kiều L có đơn kháng cáo yêu cầu tăng mức bồi thường thiệt hại. Tại phiên toà phúc thẩm, chị L bổ sung yêu cầu kháng cáo, yêu được bồi thường chi phí phẫu thuật thẩm mỹ cho bị hại.

Tại phiên toà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 357

của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại; Sửa bản án sơ thẩm về tăng bồi thường tổn thất tinh thần thêm 10 tháng lương cơ sở cho bị hại Phạm Thị Kiều L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Đức T, người đại diện theo uỷ quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị S đều vắng mặt và bà S có đơn đề nghị Toà án xét xử vắng mặt bà. Xét thấy, Toà án đã gửi giấy triệu tập hợp lệ cho bị cáo Nguyễn Đức T, bà Phạm Thị S và đây là phiên toà được đưa ra xét xử lần thứ hai, việc vắng mặt bị cáo và đương sự không ảnh hưởng gì đến quá trình xét xử vụ án. Do đó, căn cứ vào Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Toà án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo và người đại diện theo uỷ quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[2] Về nội dung: Chị Phạm Thị Kiều L yêu cầu hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét tăng bồi thường về thu nhập bị mất trong thời gian chị L nằm điều trị tại bệnh viện và tăng tiền chi phí ngày công cho người chăm sóc chị L, tăng thêm tiền bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại, ngoài ra tại phiên tòa chị còn bổ sung thêm yêu cầu kháng cáo là bồi thường chi phí phẫu thuật thẩm mỹ khuôn mặt cho chị.

Xét kháng cáo yêu cầu tăng bồi thường thiệt hại của chị Phạm Thị Kiều L, hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Nguyễn Đức T (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô tải 77C-195.19 tham gia giao thông trên Quốc lộ A khi đến đường có mở dải phân cách thuộc thôn Đ, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định, nơi có biển báo “Cấm quay đầu xe” nhưng bị cáo T vẫn quay đầu xe ô tô dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 59A3-269.46 do Huỳnh Tấn P1 điều khiển chở chị Phạm Thị Kiều L, làm Huỳnh Tấn P1 tử vong, chị Phạm Thị Kiều L bị chấn thương ở vùng đầu, vùng mặt, gãy xương sườn số VII, chấn thương gây gãy kín đầu dưới xương quay trái. Theo kết luận giám định của Trung tâm pháp y tỉnh B chị L bị thương tích với tỷ lệ 45%. Như vậy, với tỷ lệ thương tích 45% đối với chị L, trong đó, chấn thương gây gãy xương sườn số VII, gây ảnh hưởng rất nhiều đến sức khoẻ sau này của bị hại, nhưng Toà án cấp sơ thẩm chỉ tính tiền bồi thường tổn thất tinh thần cho chị L 15 tháng lương cơ sở bằng 27.000.000 đồng là chưa phù hợp. Chị L làm nghề bán mỹ phẩm có mức thu nhập trung bình từ 10.000.000 đồng đến 15.000.0000 đồng/tháng nhưng cấp sơ thẩm chỉ tính tiền ngày công không lao động được do nằm viện điều trị 125.000

đồng/ngày và chi phí người nuôi bệnh trong thời gian điều trị tại bệnh viện 125.000/ngày là quá thấp và không phù hợp với hướng dẫn tại Điều 7 của Nghị Quyết số 02/2022/NQ – HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm và theo quy định tại các điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo yêu cầu của bị hại Phạm Thị Kiều L, sửa bản án sơ thẩm về phần dân sự, tăng thêm tiền bồi thường thiệt hại cho bị hại cụ thể các khoản như sau:

- Tiền mất thu nhập của bị hại trong thời gian nằm viện điều trị 350.000 đồng/ngày x 13 ngày = 4.550.000 đồng.

- Tiền công người nuôi bệnh trong thời gian điều trị tại bệnh viện 300.000/ngày x 13 ngày = 3.900.000 đồng.

- Bồi thường tổn thất tinh thần 20 lần tháng lương cơ sở: 1.800.000 đồng/tháng x 20 tháng = 36.000.000 đồng.

Như vậy, buộc bà Phạm Thị S phải bồi thường các khoản chi phí điều trị phục hồi sức khỏe, tiền mất thu nhập, tiền công người chăm sóc, tiền tổn thất tinh thần cho chị Phạm Thị Kiều L là 71.798.871 đồng, được trừ 30.000.000 đồng bị cáo bồi thường trước, bị cáo còn phải bồi thường 41.798.871 đồng. (Trong đó, các khoản chi phí điều trị, phục hồi sức khỏe như bản án sơ thẩm đã tuyên).

Đối với yêu cầu đòi bồi thường về chi phí phẫu thuật thẩm mỹ khuôn mặt của chị L được phát sinh sau khi Toà án cấp sơ thẩm đã tuyên án, nên yêu cầu này của bị hại không được hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận. Bị hại Phạm Thị Kiều L được quyền khởi kiện vụ án dân sự đòi bồi thường thiệt hại về sức khỏe tại Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định theo quy định của pháp luật.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Theo quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Đức T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bà Phạm Thị S phải chịu 2.089.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại, tăng bồi thường về tổn thất tinh thần cho bị hại là phù hợp với một phần nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại Phạm Thị Kiều L.

- Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2024/HS-ST ngày 17 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định.

2. Căn cứ điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự; Nghị Quyết số 02/2022/NQ – HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Buộc bà Phạm Thị S phải bồi thường các khoản chi phí điều trị phục hồi sức khỏe, tiền mất thu nhập, tiền công người chăm sóc, tiền tổn thất tinh thần cho chị Phạm Thị Kiều L là 71.798.871 đồng, được trừ 30.000.000 đồng bị cáo bồi thường trước, bị cáo còn phải bồi thường 41.798.871 (Bốn mươi một triệu bảy trăm chín mươi tám nghìn tám trăm bảy mươi một) đồng.

3. Về án phí: Bà Phạm Thị S phải chịu 2.089.000 (Hai triệu không trăm tám mươi chín nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1.TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT Công an huyện P;
- Cơ quan THAHS Công an huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoài Xuân